

Số: 35/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 357, 430, 440 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản thụ lý số: 201/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn T, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh.

- **Bị đơn:** Anh Mai Văn P, sinh ngày 15/4/1981. CCCD số: 030081008850, ngày cấp: 09/9/2022. Nơi ĐKKHKT: Số 18, Đặng Huyền Thông, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng. Hiện cư trú: Số 39, Mạc Đình Chi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Vũ Văn D, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn T, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Mai Văn P có trách nhiệm thanh toán trả vợ chồng chị Nguyễn Thị L, anh Vũ Văn D 6.500.000.000 đồng tiền gốc (sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

Án phí: Anh Mai Văn P chịu 57.250.000 đồng (năm bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Nguyễn Thị L 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003455 ngày 21/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong; thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Phòng THSDS khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi